

Bản án số: 86/2023/HS-PT
Ngày 28-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hà

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 63/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXPT-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2023/HSPT-QĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Lê Tiến T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Tiến T, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1988 tại Thái Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn CB, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Tiến C và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ, con; nhân thân, tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/12/2022; có mặt.

- Bị hại: Bà Phạm Thị N1, sinh năm 1948 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Bùi Đình N2 (con trai bà N1), sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn Y, xã PL, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TH; địa chỉ trụ sở: đường QT, phường LH, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TH: Ông Hoàng Văn V - Phó Giám đốc Công ty; địa chỉ: đường TNH, phường NX, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt);

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Lan P - Luật sư Văn phòng Luật sư LP, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Lê Tiến T có giấy phép lái xe hạng E còn thời hạn, là nhân viên hợp đồng của Công ty TH (địa chỉ: QT, LH, Kiến An, Hải Phòng) được phân công nhiệm vụ điều khiển xe ô tô bus biển kiểm soát 15B-043.XX chạy theo lịch trình tuyến xe bến G, CH - bến xe TL, Hồng Bàng, Hải Phòng. Khoảng 09 giờ ngày 25/7/2022, T ngồi nghỉ trên xe bus biển kiểm soát 15B-043.XX đỗ tại bãi đỗ xe bến G, tổ dân phố DL, thị trấn CH, huyện Cát Hải, Hải Phòng để chờ đến giờ xuất bến. Khi đến giờ xuất phát, T không xuống xe để kiểm tra, quan sát xung quanh mà ngồi tại ghế lái quan sát phía trước, nhìn gương chiếu hậu để quan sát phía sau hai bên xe nhưng không quan sát gương cầu phía trước đầu xe nên không phát hiện bà Phạm Thị N1, sinh năm 1948, trú tại Thôn Y, xã PL, huyện Cát Hải, Hải Phòng đang ngồi tránh nắng ngay trước đầu xe. T điều khiển xe đi được khoảng 05m thì va chạm vào người bà N1, bà N1 bị cuốn vào gầm xe, bánh xe bên phải phía sau chèn vào người. T dừng xe, đưa bà N1 đi cấp cứu nhưng bà N1 đã tử vong tại Bệnh viện Đa khoa Đôn Lương Cát Hải.

Tại Bản Kết luận giám định số 209/KL-KTHS ngày 30/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Phạm Thị N1: Sốc do đa chấn thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện T là bãi đỗ xe khách Bến G thuộc tổ dân phố DL, thị trấn CH, huyện Cát Hải, Hải Phòng. Tại hiện trường, xe ô tô biển kiểm soát 15B-043.XX đang đỗ dọc theo bờ kè biển theo hướng Đông Tây. Trên nền bê tông phía trước đầu xe có đám hoa quả, sữa bột bị dập nát trong diện 2,2 x 2,2m, cách đầu xe 80cm. Phát hiện gần đám hoa quả có đám tạp chất màu nâu đỏ nghi máu chảy loang trong diện 25 x 13cm. Từ đám hoa quả, sữa bột dập nát ra đường đi hướng Nam có vết in dạng ta-lông (vết bánh xe đôi, mỗi vết rộng 16cm), mép ngoài hai vết cách nhau 41cm, dài 5m, mờ dần. Ngoài ra phát hiện tại góc mái Đông Nam nhà chờ Bến G 01 camera hướng ra khu vực bãi đỗ xe.

Ngày 25/7/2022, Cơ quan điều tra đã tạm giữ ô tô khách nhãn hiệu SAMCO, màu sơn ngoài hồng, trắng, xám, số loại CITY I40 BGP1E4, biển kiểm soát 15B-043.XX của Công ty TH; thu giữ 02 USB chứa video có nội dung được trích xuất trực tiếp từ camera quan sát tại hiện T và camera hành trình của xe ô tô BKS 15B-043.XX. Xác minh phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 15B-043.XX là loại xe ô tô

khách thành phố, nhãn hiệu SAMCO, có số chỗ ngồi: 21; số chỗ đứng: 19, chủ xe: Công ty TH.

Kết quả khám phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 15B-043.XX, xác định các dấu vết: Mặt trên thanh ngang phía dưới trước bộ phận giảm xóc (trục bánh trước) có một vết trượt mất bụi lộ phần khung thanh kim loại màu đen, theo chiều từ phải qua trái, từ trên xuống dưới, kích thước trong diện 12 x 3cm. Mặt dưới thanh dọc phía dưới bộ phận giảm xóc bên phải (trục bánh trước) có một vết trượt mất bụi lộ phần khung kim loại màu đen, theo chiều từ trước về sau, trong diện 22 x 5cm. Khởi động hệ thống máy hoạt động bình thường. Hệ thống còi, đèn pha, đèn hậu, đèn xi nhan hoạt động bình thường. Hệ thống phanh hãm hoạt động bình thường. Bộ phận gương chiếu hậu, gương quan sát đầy đủ.

Kết quả thực nghiệm điều tra dựng lại hiện T xác định: Khi Lê Tiến T ngồi trên ghế lái của xe ô tô biển kiểm soát 15B-043.XX đang đỗ tại hiện trường, nếu quan sát gương cầu lồi phía trước kính chắn gió của xe thì hoàn toàn có thể nhìn thấy bà Phạm Thị N1 đang ngồi ở đầu xe (trong phạm vi từ đầu xe đến khoảng cách 02m).

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Lê Tiến T vào hồi 12 giờ 18 phút ngày 25/7/2022 là: 0 mg/L; Kết quả xét nghiệm ngày 25/7/2022, không tìm thấy chất gây nghiện trong nước tiểu của Lê Tiến T.

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án khai: Xe ô tô BKS 15B-043.XX. là loại xe ô tô khách thành phố, nhãn hiệu SAMCO, có số chỗ ngồi: 21; số chỗ đứng: 19 xe chạy tuyến xe bus cố định số 16C có lộ trình đi lại hai chiều xuất phát từ Bến G (thị trấn CH) đến bến xe TL, chủ sở hữu xe là Công ty TH. Công ty ký hợp đồng lao động với anh Lê Tiến T là người có giấy phép lái xe hạng E còn thời hạn, anh T có đủ điều kiện để lái xe ô tô khách. Ngày 25/7/2022, trong ca làm việc, sau khi xe xuất phát tại bến G, anh T đã gây tai nạn giao thông đối với bà Phạm Thị N1 hậu quả tai nạn làm bà N1 tử vong, sau khi tai nạn xảy ra anh T đã gọi điện báo về Công ty, Công ty đã cử đại diện đến để tham gia giải quyết vụ việc và cùng với anh T bồi thường tổn thất về vật chất và tinh thần cho gia đình nạn nhân.

Tại Bản án sơ thẩm số 12/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng đã căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Lê Tiến T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt hoặc tự nguyện đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/5/2023, bị cáo Lê Tiến T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện bị hại tại phiên tòa trình bày bị cáo và Công ty TH đã bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo vì bản thân bị cáo là người tốt, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên mong Hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa sai lầm, làm lại cuộc đời.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo thừa nhận lời khai tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là đúng và xin được cải tạo ngoài xã hội; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo cung cấp thêm được tài liệu mới thể hiện sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã có hành vi cứu giúp người bị chết đuối tại bãi biển Tùng Thu, thị trấn CB, huyện Cát Hải; bị cáo trình bày có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa tiền án tiền sự, đã từng là tấm gương người tốt việc tốt (nhặt được tài sản trả lại người mất) được Ủy ban nhân dân thị trấn CB, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng là địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận.

Kiểm sát viên trình bày ý kiến về việc giải quyết kháng cáo như sau: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng không làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả và gia đình bị hại cũng như Công ty TH nơi bị cáo làm việc đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba; bị hại cũng có một phần lỗi là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo cung cấp được tài liệu có xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo đã từng được nêu gương “người tốt, việc tốt” và sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã có hành động cứu giúp người bị chết đuối tại bãi biển Tùng Thu, thị trấn CB, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Như vậy thể hiện, bị

cáo Lê Tiến T bản chất là người tốt, phạm tội ít nghiêm trọng do lỗi cố ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Tiến T đã đúng thủ tục, trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Xét kháng cáo của bị cáo:

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Tiến T, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi hành vi đã thực hiện đúng như nội dung của bản án sơ thẩm. Khoảng 09 giờ ngày 25/7/2022 bị cáo Lê Tiến T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô khách (loại xe bus chở tuyến cố định) BKS 15B-043.XX chủ sở hữu xe là Công ty TH, tham gia giao thông; do không chú ý quan sát đã đâm, chèn vào bà Phạm Thị N1 hậu quả làm bà N1 tử vong. Nguyên nhân chết của bà N1 theo Kết luận giám định: Sốc do đa chấn thương. Vì vậy, hành vi của bị cáo Lê Tiến T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; đã bồi thường cho gia đình bị hại và đại diện gia đình bị hại, đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là Công ty TH có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có ông nội Lê Tiến K là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba; bị hại có một phần lỗi nên bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Tiến T cung cấp thêm tài liệu thể hiện sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã có hành động cứu giúp người bị chết đuối tại bãi biển Tùng Thu, thị trấn CB, huyện Cát Hải đã được chính quyền địa phương xác nhận; UBND thị trấn CB là địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận từ trước đến nay bị cáo chưa vi phạm pháp luật, đã từng được nêu gương “người tốt, việc tốt”. Vì vậy,

bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về mức hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Tiến T cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nhận thấy, tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo bị xử phạt tù dưới 03 năm, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (02 tình tiết tại khoản 1, 04 tình tiết tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự) nên kháng cáo xin được chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy cần sửa bản án sơ thẩm; giữ nguyên mức hình phạt tù và cho của bị cáo hưởng án treo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, bị cáo Lê Tiến T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Tiến T; sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Lê Tiến T.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Lê Tiến T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn CB, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thị hành án hình sự, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thị hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Tiến T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lê Tiến T.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 12/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- TAND huyện Cát Hải;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thu